

Bản án số: 52/2022/HS-ST

Ngày 14-4-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phùng Văn Tàu và ông Nguyễn Phúc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lỗ Thị Kiều Oanh, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 349/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 364/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH Đ, sinh năm 1973; ĐKKHKT: Tổ dân phố G, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; nơi ở: Số nhà 186 đường P, Tổ dân phố G, phường B, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 3/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình K (đã chết) và bà Hoàng Thị M; có vợ là Lương Thị Q (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 02/9/2021; hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân:

1. Bản án hình sự sơ thẩm số 31/HSST ngày 29/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội), xử phạt bị cáo

Nguyễn Đình Đ 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án, đã được xóa án tích.

2. Bản án hình sự sơ thẩm số 284/HSST ngày 15/12/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây và Bản án hình sự phúc thẩm số 513/HSPT ngày 19/4/2004 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 05 năm tù về tội Cướp tài sản; đã được xóa án tích.

3. Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 08 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; đã được xóa án tích.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Cao Đức H, sinh năm 1994; ĐKHKT: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình; nơi ở: Tổ Dân phố 3, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Anh Đoàn Viết M, sinh năm 1993; ĐKHKT và nơi ở: Tổ Dân phố 9, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa;

- Anh Hàn Công T, sinh năm 2000; ĐKHKT và nơi ở: Tổ Dân phố P, phường B, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình Đ, anh Cao Đức H, sinh năm 1994, ĐKHKT: Thôn B, xã Đ, huyện H, tỉnh Thái Bình, hiện ở: Tổ 3, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội và anh Đoàn Viết M, sinh năm 1993, ĐKHKT: Tổ 9, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội có quan hệ quen biết với nhau.

Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2021, Đ đi bộ từ nhà ở Số 186, đường P, Tổ dân phố G, phường B, quận Hà Đông đến khu vực Cầu Mai Lĩnh thuộc phường Đồng Mai, quận Hà Đông gặp bạn là anh Nguyễn Đình L mượn anh L xe máy. Đ điều khiển xe đến Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông mục đích tìm mua ma túy tổng hợp dạng đá để sử dụng cho bản thân và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời. Đ mua của người nam giới không quen biết 03 túi bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với số tiền 600.000 đồng. Đ cất ma túy vào túi quần, điều khiển xe máy đến trả xe cho anh L rồi đi bộ

về nhà, cất giấu số ma túy vừa mua được ở cạnh bếp ga trong gian bếp, ý định nếu có ai hỏi mua thì bán lại với giá 300.000 đồng/túi.

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, anh Cao Đức H gọi điện thoại cho anh Đoàn Viết M rủ anh M đến nhà Đ mua ma túy cùng sử dụng, anh M đồng ý và hẹn gặp nhau tại khu vực cầu Mai Lĩnh, phường Đồng Mai, quận Hà Đông. Khi đi, anh H mang theo một chiếc coóng thủy tinh, cả hai cùng đi đến nhà Đ. Tại nhà Đ, anh H nói với Đ: “Đề cháu cái hai trăm” (ý muốn hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá của Đ), Đ không trả lời, anh M nói tiếp: “Chú để cho nó cái ba trăm” (ý anh M bảo Đ bán cho anh H 300.000 đồng ma túy đá), Đ đồng ý và đi vào gian bếp lấy 01 túi ma túy đá mang vào để trên mặt bàn phòng khách. Anh M hỏi Đ: “Cho cháu chơi ở đây luôn nhé” (ý anh M muốn xin phép Đ cho sử dụng ma túy tại nhà Đ), Đ đồng ý. Anh H lấy chiếc coóng thủy tinh của mình để lên mặt bàn, rồi đi ngoài sân nhặt 01 vỏ chai nhựa và 01 ống hút nhựa mang vào phòng khách nhà Đ. Anh M lấy coóng thủy tinh, ống hút nhựa và chai nhựa lắp vào với nhau thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, đồng thời cho toàn bộ số ma túy đá mua của Đ vào trong bộ dụng cụ trên. Anh H và anh M cùng sử dụng ma túy đá tại phòng khách nhà Đ, sau khi sử dụng ma túy xong, anh H cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá vào phía sau tivi tại phòng khách nhà Đ rồi ngồi xem tivi cùng anh M và Đ. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, trong khi Đ cùng anh H, anh M đang xem tivi thì Tổ công tác Công an phường Biên Giang, quận Hà Đông kiểm tra hành chính, phát hiện phía sau tivi tại phòng khách nhà Đ có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá. Đ đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân; tự nguyện giao nộp 02 túi nilon chứa ma túy đá còn lại được cất giấu trong gian bếp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản tại chỗ, thu giữ vật chứng và đưa Đ cùng những người liên quan về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa, 01 coóng thủy tinh, thu giữ phía sau tivi tại phòng khách nhà Đ;
- 01 túi bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, kích thước (2,5x3)cm và 01 túi bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, kích thước (2,5x2)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, nghi là ma túy;
- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của anh Cao Đức H, là tiền anh H dùng để mua ma túy của Đ nhưng chưa kịp trả cho Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra,

phát hiện.

Tại bản Kết luận giám định số 6653/KLGD-PC09 ngày 09/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,372 gam;
- 01 coóng thủy tinh có dính ma túy loại Methamphetamine.

Trong giai đoạn điều tra, Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 358/CT-VKS-HĐ ngày 30/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây ảnh hưởng xấu trong xã hội. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi trái pháp luật của mình nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo có nhân thân xấu, cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 09 (chín) năm 09 (chín) tháng đến 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng; tịch thu tiêu hủy số ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 31/8/2021, Nguyễn Đình Đ đến Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông mua của người người nam giới không quen biết 03 túi chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá) với số tiền 600.000 đồng, mục đích sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đ mang ma túy về nhà cất giấu ở cạnh bếp ga trong gian bếp, ý định bán lại với giá 300.000 đồng/túi. Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, các anh Cao Đức H và Đoàn Viết M rủ nhau đến nhà Đ mua ma túy cùng sử dụng. Tại nhà Đ, anh H mua của Đ 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000 đồng rồi xin phép Đ cho sử dụng ma túy tại nhà Đ, Đ đồng ý. Anh H lấy chiếc coóng thủy tinh của mình và nhặt vỏ chai nhựa, ống hút nhựa ở ngoài sân mang vào phòng khách, anh M lắp thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, đồng thời cho toàn bộ số ma túy mua của Đ vào trong bộ dụng cụ trên. Anh H và anh M cùng sử dụng ma túy tại phòng khách nhà Đ, sử dụng xong, anh H cất bộ dụng cụ

sau tivi. Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, trong khi Đ, anh H, anh M đang ở phòng khách nhà Đ thì bị lực lượng Công an kiểm tra hành chính, bắt quả tang Đ, thu giữ 02 túi nilon chứa ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,372 gam và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá có dính ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, ngày 31/8/2021, Đ mua 03 túi ma túy mang về nhà cất giấu mục đích bán lại với giá 600.000 đồng/túi để kiếm lời. Ngày 02/9/2021, anh H rủ anh M cùng đến nhà Đ mục đích mua ma túy cùng nhau sử dụng nhưng anh H là người chuẩn bị tiền và hỏi mua ma túy, xác định bị cáo Đ đã bán 01 túi ma túy cho anh H, còn lại 02 túi ma túy bị cáo tiếp tục cất giấu mục đích để bán. Túi ma túy đã bán cho anh H, anh M và anh H đã sử dụng hết nên không có cơ sở xác định loại ma túy và cân nặng. Căn cứ khối lượng ma túy thu giữ được là 0,372 gam Methamphetamine, xác định hành vi của bị cáo Đ thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Sau khi bán ma túy, bị cáo cho anh H và anh M sử dụng ma túy tại nhà của mình, do đó hành vi của bị cáo thỏa mãn tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về hai tội nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua ma túy trái phép để bán kiếm lời; đồng thời còn cho người mua sử dụng trái phép ma túy ngay tại nhà của mình, thể hiện sự liều lĩnh, ý thức coi thường pháp luật; hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý nghiêm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 31/HSST ngày 29/10/2003 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội), xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo đã nộp ngày 16/02/2004 (BL138) nên đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 284/HSST ngày 15/12/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây và Bản án hình sự phúc thẩm số 513/HSPT ngày 19/4/2004 của

Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 05 năm tù về tội Cướp tài sản; bị cáo phải nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 50.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo được đặc xá tha tù ngày 25/10/2007; xác minh tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội không có hồ sơ thi hành án đối với Nguyễn Đình Đ (BL136), đã hết thời hiệu thi hành án dân sự nên xác định bị cáo đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2011/HSST ngày 21/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 08 năm tù về tội Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/3/2018 (BL139); đã nộp án phí ngày 24/02/2012 (BL137); áp dụng Điều 70 của Bộ luật Hình sự, bị cáo đã được xóa án tích từ ngày 15/3/2021.

Như vậy, cả 03 bản án đều đã được xóa án tích nên bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nhưng thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, lần này bị cáo phạm hai tội nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị và giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Ngay khi bị kiểm tra hành chính phát hiện bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bị cáo đã đầu thú hành vi bán ma túy cho anh H nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Bị cáo phạm hai tội nên cần áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù. Bị cáo bị kiểm tra hành chính, đầu thú hành vi phạm tội và bị tạm giữ để điều tra từ lúc 18 giờ 15 phút ngày 02/9/2021 nên tính thời hạn tạm giữ từ ngày 02/9/2021 để bảo đảm quyền lợi cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ một số vật chứng, được xử lý như sau:

- 01 túi bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, kích thước (2,5x3)cm và 01 túi

bên ngoài gói bằng nilon màu trắng, kích thước (2,5x2)cm, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, giám định kết luận là 0,372 gam Methamphetamine, sau khi Cơ quan giám định trích mẫu 0,054 gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Đình Đ, cán bộ Công an Đỗ Việt T, giám định viên Vũ Việt C;

- 01 coóng thủy tinh giám định kết luận có dính ma túy loại Methamphetamine, sau khi giám định được cho vào 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Đoàn Viết M, Cao Đức H, cán bộ Công an Đỗ Việt T, giám định viên Vũ Việt C;

- 01 chai nhựa, 01 ống hút bằng nhựa;

Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành; coóng thủy tinh và chai nhựa, ống hút là dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 300.000 đồng thu giữ của anh Cao Đức H, là tiền anh H dùng để mua ma túy của Đ nhưng chưa kịp trả cho Đ, xét hành vi của anh H mua ma túy để sử dụng trái phép đã bị xử lý hành chính nên cần tịch thu số tiền trên để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[6] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc Methamphetamine: Nguyễn Đình Đ khai mua của một người nam giới không quen biết tại khu vực Khu đô thị Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ, đã tách đối tượng bán ma túy khỏi vụ án để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

- Đối với Cao Đức H và Đoàn Viết M, đều là đối tượng nghiện ma túy, rủ nhau mua ma túy và cùng sử dụng hết số ma túy đã mua tại nhà Đ. Ngày 15/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Cao Đức H và Đoàn Viết M về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bằng hình thức phạt tiền, theo quy định tại Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ.

- Đối với anh Nguyễn Đình L là người cho Đ mượn chiếc xe máy sử dụng để đi mua ma túy. Kết quả điều tra xác định: anh L không biết Đ mượn xe đi mua ma túy, Cơ quan điều tra Công an quận Hà Đông giáo dục, nhắc nhở đối với anh L

là thỏa đáng.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm các tội Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đ 07 (bảy) năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chấp hành là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thu giữ của anh Cao Đức H để sung vào Ngân sách Nhà nước. Số tiền hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tài khoản số 3949.0.1052739 tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 27/12/2021, người nộp tiền Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Nguyễn Đình Đ, cán bộ Công an Đỗ Viết T, giám định viên Vũ Việt C;

+ 01 phong bì của Công an thành phố Hà Nội niêm phong dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Đoàn Viết M, Cao Đức H, cán bộ Công an Đỗ Viết T, giám định viên Vũ Việt C;

+ 01 chai nhựa;

+ 01 ống hút bằng nhựa.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/4/2022; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh